

## KẾT QUẢ KINH DOANH

|            |             |         |         |
|------------|-------------|---------|---------|
| Ngày       | 116,600 VNĐ |         |         |
| 31/12/2024 |             |         |         |
| Thay đổi   | 1 tháng     | 3 tháng | 6 tháng |
|            | 8.1%        | 5.1%    | -5.9%   |

|          |      |        |                        |
|----------|------|--------|------------------------|
| DT thuần | 2024 | 9,865  | YoY<br>▲ 117<br>▲ 1.2% |
|          |      | tỷ VNĐ |                        |

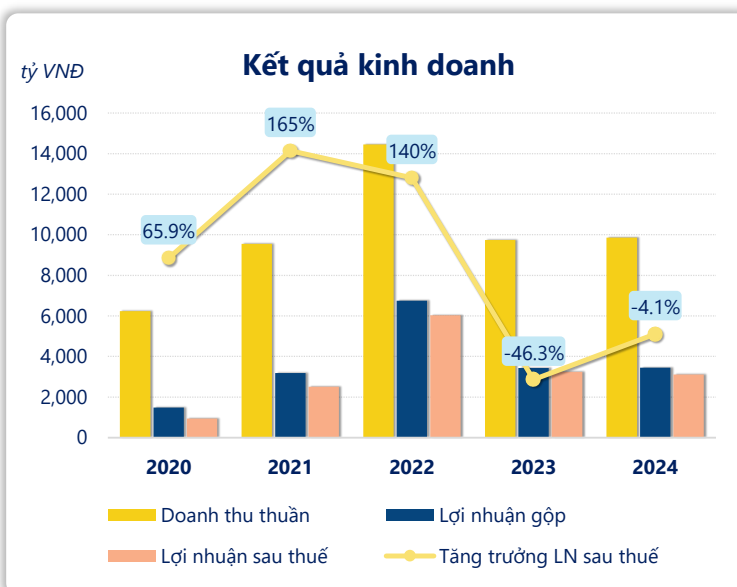
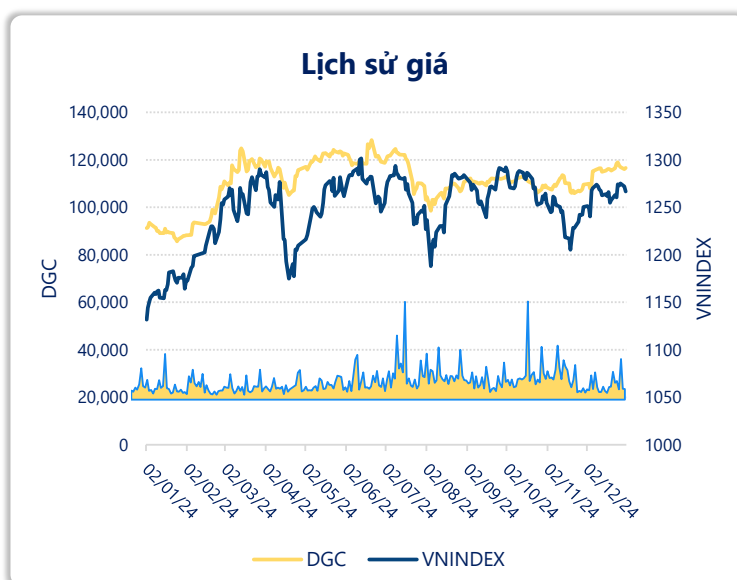
|        |      |        |                         |
|--------|------|--------|-------------------------|
| LN góp | 2024 | 3,449  | YoY<br>▲ 9.00<br>▲ 0.3% |
|        |      | tỷ VNĐ |                         |

|          |      |        |                         |
|----------|------|--------|-------------------------|
| LN thuần | 2024 | 3,412  | YoY<br>▼ 75.0<br>▼ 2.1% |
|          |      | tỷ VNĐ |                         |

|             |      |        |                        |
|-------------|------|--------|------------------------|
| LN sau thuế | 2024 | 3,107  | YoY<br>▼ 135<br>▼ 4.1% |
|             |      | tỷ VNĐ |                        |

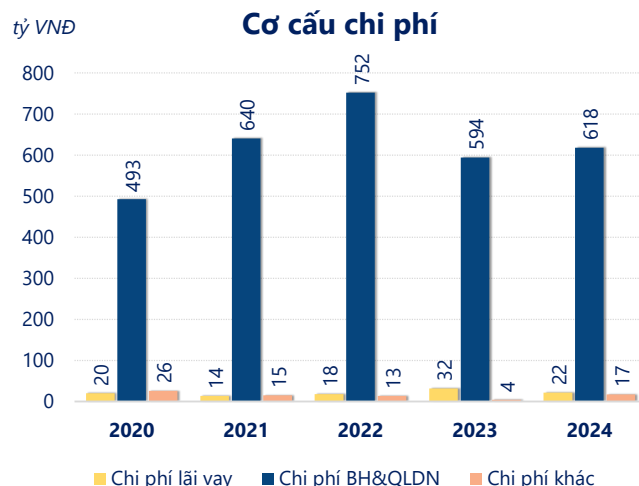
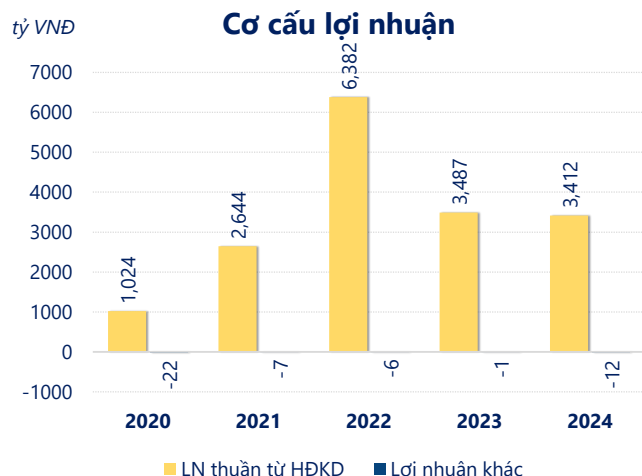
|     |      |       |                   |
|-----|------|-------|-------------------|
| ROE | 2024 | 23.2% | +/- YoY<br>▼ 3.9% |
|-----|------|-------|-------------------|

|     |      |       |                   |
|-----|------|-------|-------------------|
| ROA | 2024 | 19.0% | +/- YoY<br>▼ 2.4% |
|-----|------|-------|-------------------|



Kết quả kinh doanh **DGC** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **9,865** tỷ đồng **tăng 1.20%**, lợi nhuận sau thuế đạt **3,107** tỷ đồng **giảm 4.14%**.

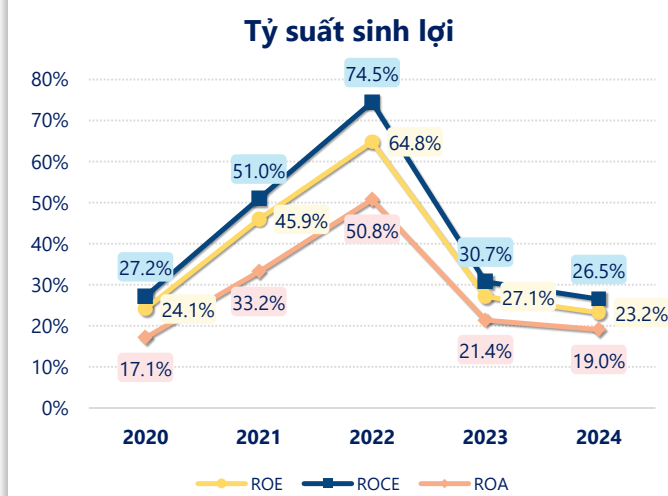
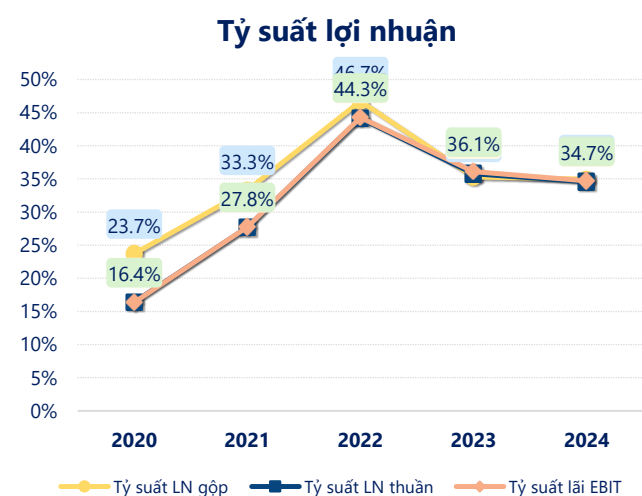
Mặc dù doanh thu thuần tăng nhưng lợi nhuận sau thuế giảm, có thể do sự gia tăng của chi phí hoạt động hoặc giá vốn. Tuy nhiên, với **ROE** là **23.2%** thì công ty vẫn có mức sinh lợi ổn định và đảm bảo hiệu quả hoạt động.



Năm **2024**, **DGC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **3,412** tỷ đồng, **giảm đi 74.68** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (3,390 tỷ đồng) là 22.21 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

**Chi phí lãi vay giảm xuống** so với năm trước, còn **21.65** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **617.8** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 17.32** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

**ROE** của DGC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **23.2%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



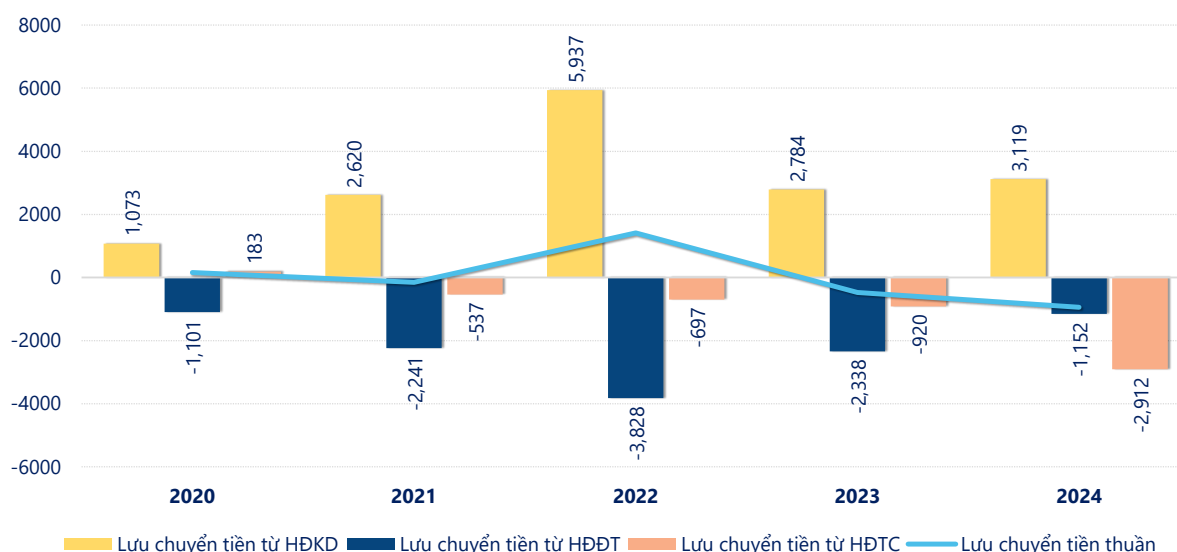
## KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

|                           | 2020         | 2021         | 2022          | 2023         | 2024         |
|---------------------------|--------------|--------------|---------------|--------------|--------------|
| <b>Doanh thu thuần</b>    | <b>6,236</b> | <b>9,550</b> | <b>14,444</b> | <b>9,748</b> | <b>9,865</b> |
| Giá vốn hàng bán          | 4,757        | 6,368        | 7,694         | 6,308        | 6,415        |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>      | <b>1,479</b> | <b>3,182</b> | <b>6,750</b>  | <b>3,440</b> | <b>3,449</b> |
| Doanh thu HĐTC            | 122          | 171          | 533           | 739          | 649          |
| Chi phí TC                | 85.1         | 68.1         | 150           | 98.5         | 69.1         |
| <b>Chi phí lãi vay</b>    | <b>19.8</b>  | <b>13.7</b>  | <b>17.6</b>   | <b>31.9</b>  | <b>21.7</b>  |
| LN trong công ty LKLD     | 0            | 0            | 0             | 0            | 0            |
| Chi phí bán hàng          | 388          | 504          | 600           | 436          | 447          |
| Chi phí QLDN              | 105          | 137          | 152           | 159          | 171          |
| <b>LN thuần từ HĐKD</b>   | <b>1,024</b> | <b>2,644</b> | <b>6,382</b>  | <b>3,487</b> | <b>3,412</b> |
| Lợi nhuận khác            | -22.3        | -7.38        | -5.90         | -1.38        | -11.6        |
| <b>LN trước thuế</b>      | <b>1,001</b> | <b>2,637</b> | <b>6,376</b>  | <b>3,485</b> | <b>3,400</b> |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b> | <b>948</b>   | <b>2,514</b> | <b>6,037</b>  | <b>3,242</b> | <b>3,107</b> |
| <b>LNST của CĐ cty mẹ</b> | <b>907</b>   | <b>2,388</b> | <b>5,565</b>  | <b>3,100</b> | <b>2,987</b> |

tỷ VNĐ

## Lưu chuyển tiền



**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của DGC bằng **-945.0** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-474.9 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **3,119** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-1,152** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-2,912** tỷ đồng.